

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày 12 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chung; Ông Phạm Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thoa, tên gọi khác: Không, sinh ngày 19/5/1966 tại huyện Y, tỉnh S; Nơi cư trú: Tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1936 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1944; bị cáo có chồng là Phan Trọng Q (đã ly hôn) và 01 người con, sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022 đến ngày 15/8/2022, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi trú”. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 10/8/2022, tổ công tác Phòng An ninh điều tra, Công an tỉnh Sơn La phối hợp với lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y phát hiện Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; trú tại tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y đang có hành vi cất giấu trái phép 06 túi nilon bên trong đều chứa chất bột màu đen (T khai nhận là thuốc nổ đen mua về bán kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị T, thu giữ vật chứng nêu trên.

Hồi 18 giờ 10 ngày 10/8/2022, Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Sơn

La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định: Số chất bột màu đen trong 06 túi nilon có tổng khối lượng 5,6kg; trích 0,05kg trong túi nilon thứ 3 và 0,05kg trong túi nilon thứ 6 làm mẫu gửi trung cầu giám định vật liệu nổ, ký hiệu lần lượt là A1, A2.

Tại Kết luận giám định số: 5518/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"Chất bột màu đen bên trong 01 túi nilông (ký hiệu A1) là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liệu phóng trong các loại đạn, dây cháy chậm và thuộc nhóm vật liệu nổ."

Chất bột màu đen bên trong 01 túi nilông (ký hiệu A2) là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liệu phóng trong các loại đạn, dây cháy chậm và thuộc nhóm vật liệu nổ."

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị T khai nhận:

Nguyễn Thị T làm nghề kinh doanh bán hàng tạp hoá, đồ gia dụng sắt, nhôm, nhựa (theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 24I 804533 do Phòng Tài chính kế hoạch - UBND huyện Yên Châu cấp lần đầu ngày 21/8/2018).

Khoảng cuối tháng 12/2021, T đang bán hàng thì có một người đàn ông không quen biết đi xe mô tô bán hàng tạp hoá (đồ gia dụng, ví da, dây lưng...) đến mời T mua hàng. Qua trao đổi, người đàn ông hỏi T có muốn mua thuốc nổ đen không? Do trước đó trong quá trình bán hàng có nhiều khách hàng đến hỏi mua thuốc nổ đen dùng cho súng kíp phục vụ săn bắn nên T đồng ý mua 06 túi thuốc nổ đen (khối lượng 5,6kg) với giá 720.000 đồng. Sau khi mua số thuốc nổ trên, T cất giấu dưới chân bàn gần cửa ra vào (nơi ngồi bán hàng) của gia đình, mục đích ai hỏi mua thì bán.

Trong thời gian từ khi mua được thuốc nổ đến ngày 10/8/2022, T đã bán lẻ cho một người đàn ông không quen biết 0,4kg thuốc nổ đen với giá 80.000 đồng. Đến 15 giờ 10 phút ngày 10/8/2022, Nguyễn Thị T bị tổ công tác Phòng An ninh điều tra, Công an tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 126/CT-VKS-P1 ngày 09/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Nguyễn Thị T về tội: Tội tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ, quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với Nguyễn Thị T và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn

La tiếp nhận, quản lý và xử lý theo thẩm quyền 5,5kg thuốc nổ đen còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 80.000đ do phạm tội mà có.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 10/8/2022, tại tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh S, Nguyễn Thị T bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 5,6kg thuốc nổ đen nhằm mục đích bán kiếm lời (*thuốc nổ đen thuộc nhóm vật liệu nổ theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017*).

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập hồi 15 giờ 10 phút, ngày 10/8/2022 tại tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh S đối với Nguyễn Thị T có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ cùng vật chứng thu giữ.

- Biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định và vật chứng.

- Kết luận giám định số: 5518/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"Chất bột màu đen bên trong 01 túi nilông (ký hiệu A1) là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liệu phóng trong các loại đạn, dây cháy chậm và thuộc nhóm vật liệu nổ."

Chất bột màu đen bên trong 01 túi nilông (ký hiệu A2) là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liệu phóng trong các loại đạn, dây cháy chậm và thuộc nhóm vật liệu nổ."

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bà Bùi Thị T, sinh năm 1967; trú tại tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y là người chứng kiến sự việc Nguyễn Thị T bị bắt quả tang

cùng vật chứng thu giữ.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Thuốc nổ đen mà bị cáo Nguyễn Thị T tàng trữ, mua bán trái phép có khối lượng dưới 10kg, do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo về tội tàng trữ, mua bán vật liệu nổ quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn X được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tặng Bằng khen do có nhiều thành tích đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển huyện Yên Châu, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép 5,6kg vật liệu nổ của bị cáo Nguyễn Thị T thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán và quản lý các vật liệu nổ (*Vật liệu nổ là vật liệu có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người*), do đó cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối chiếu với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội không có tính thường xuyên, chuyên nghiệp; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe đối với bị cáo và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo

không có tài sản giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc vật liệu nổ và những đối tượng liên quan:

Nguồn gốc 5,6kg thuốc nổ đen thu giữ trong vụ án, Nguyễn Thị T khai mua của người đàn ông không quen biết (không biết họ tên, địa chỉ).

Đối với người đàn ông đã mua 0,4kg thuốc nổ đen của bị cáo Nguyễn Thị T vào ngày 10/8/2022, bị cáo khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ. Những nội dung này, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 5,5kg là thuốc nổ đen còn lại sau khi đã trích rút mẫu gửi giám định, cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, quản lý và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với số tiền 80.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/12/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 86, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thị T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66, Điều 73 Luật Quản lý, sử dụng vũ

khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2.1. Giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, quản lý và xử lý theo thẩm quyền:

+ 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Chất bột màu đen trong túi T1 có tổng khối lượng 01 kg (một ki lô gam); túi T2 có khối lượng 01 kg (một ki lô gam); túi T3 có khối lượng 0,85 kg (không phải tám lăm ki lô gam); túi T4 có khối lượng 01 kg (một ki lô gam); túi T5 có khối lượng 01 kg (một ki lô gam), túi ký hiệu T6 có khối lượng 0,65 kg (không phải sáu mươi lăm ki lô gam) trong vụ Nguyễn Thị T”.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/11/2022 giữa Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

2.2. Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T để nộp ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội mà có.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/12/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La;
- UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo Nguyễn Thị Thoa;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Tuấn Minh

